

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BA ĐỒN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2017/HSST  
Ngày 09/8/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN**  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tường Thị Hà  
Các hội thẩm nhân dân: Ông Cổ Kim Thảo và ông Nguyễn Văn Tạo  
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ngô Thục Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2017/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2017, đối với bị cáo: Hoàng Nam H, sinh ngày 20/4/1989; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 8/12; con ông Hoàng Minh H và bà Trần Thị B; có vợ là Trần Thị H và 01 con còn nhỏ; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Ba Đồn từ ngày 04/5/2017 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Hoàng Minh Đ, trú tại: Thôn M, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình - vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đoàn Thị Mỹ H, trú tại: Thôn N, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình – vắng mặt

**NHẬN THẤY:**

Bị cáo Hoàng Nam H bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố về hành vi như sau:

Vào tối ngày 06/02/2017, Hoàng Nam H cùng anh Hoàng Minh Đ và anh Phan Ngọc S ngồi uống rượu tại nhà anh S tại thôn N, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Đến khoảng 1 giờ 30 phút sáng ngày 07/02/2017, anh Đ vào phòng của anh S nằm ngủ, anh S và H tiếp tục ngồi uống rượu thêm một lúc nữa thì nghỉ. Khi vào phòng thấy anh Đ đang ngủ say nên H nảy sinh ý định lấy trộm sợi dây chuyền bạc của anh Đ đang mang trên cổ. H dùng hai tay tháo móc khóa và lấy sợi dây chuyền bạc trên cổ anh Đ, sau đó giấu ở dưới chiếu nơi anh Đ đang nằm và H nằm xuống ngủ bên cạnh anh Đ. Đến khoảng 2 giờ sáng ngày 07/02/2017, anh Đ tỉnh dậy và phát hiện không thấy sợi dây chuyền của mình nên đã gọi anh S dậy hỏi: “mì lấy sợi dây chuyền thì trả lại cho bác”, anh S nói: “có gì ngày mai em tìm lại cho” rồi

tiếp tục nằm ngủ, còn anh Đ đi về nhà bố mình tại thôn M, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Đến khoảng 7 giờ ngày 07/02/2017, H ngủ dậy và lấy sợi dây chuyền trộm được mang đến cửa hàng vàng bạc của chị Đoàn Thị Mỹ H bán được 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Số tiền bán được Hạnh tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 sợi dây chuyền bạc, trọng lượng 56 chỉ, đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản tang vật vụ án số 08/HĐ ngày 07 tháng 4 năm 2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Ba Đồn xác định:

01 sợi dây chuyền bạc có trọng lượng 56 chỉ, đã qua sử dụng, giá trị thực tế tại thời điểm bị mất trộm là 2.520.000 đồng (Hai triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng)

Ngày 26 tháng 6 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã xử lý vật chứng trả lại tài sản, trả lại 01 sợi dây chuyền bạc, trọng lượng 56 chỉ, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu Hoàng Minh Đ. Anh Hoàng Minh Đ không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Liên quan trong vụ án có chị Đoàn Thị Mỹ H, là người đã mua lại sợi dây chuyền mà Hoàng Nam H trộm cắp mà có. Tuy nhiên khi mua chị H không biết đó là tài sản do H trộm cắp mà có nên hành vi của chị H không cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Ba Đồn chỉ tiến hành nhắc nhở, giáo dục là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số 22/VKS – KT ngày 12/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố bị cáo Hoàng Nam H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Nam H từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/5/2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của vụ án, ý kiến của kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo tại phiên tòa.

### **XÉT THẤY:**

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thống nhất khai nhận: Ngày 06/02/2017, lợi dụng sự chủ quan, sơ hở trong việc quản lý tài sản của người bị hại Hoàng Minh Đ, bị cáo đã chiếm đoạt của anh Đ 01 sợi dây chuyền bạc, có trọng lượng 56 chỉ nhằm mục đích bán tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 2.520.000 đồng (Hai triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng). Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với không gian, thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với đặc điểm tài sản bị cáo đã chiếm đoạt cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hoàng Nam H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, đã có vợ con, có sức khỏe, có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhất định nhưng không có ý thức bồi dưỡng kiến thức và đạo đức cho bản thân để trở thành người công dân tốt, nêu gương cho con trẻ và giúp ích cho gia đình và xã hội, mà chỉ vì thích chơi bời, thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Năm 2009, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xử 15 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng đạo đức, lối sống, trở về cuộc sống làm việc lương thiện mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này cho thấy bị cáo là đối tượng nguy hiểm, sẵn sàng thực hiện hành vi phạm tội khi có điều kiện nên cần phải áp dụng những quy định của pháp luật để xét xử nghiêm, quyết định cho bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, tỏ thái độ ăn năn hối cải, tài sản mà bị cáo trộm cắp có giá trị không lớn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng

#### **Về xử lý vật chứng:**

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an thị xã Ba Đồn đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu là anh Hoàng Minh Đ 01 sợi dây chuyền bạc, có trọng lượng 56 chỉ, đã qua sử dụng.

#### **Về trách nhiệm dân sự:**

Người bị hại anh Hoàng Minh Đ đã nhận lại được tài sản bị trộm là 01 sợi dây chuyền bạc có trọng lượng 56 chỉ và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) mà chị Đoàn Thị Mỹ H mua sợi dây chuyền của bị cáo H nhưng hiện cơ quan triệu tra đã thu giữ sợi dây chuyền trả lại cho người bị hại. Số tiền trên hiện bị cáo chưa trả cho chị H. Vì vậy cần buộc bị cáo phải hoàn trả số tiền trên cho chị H là hoàn toàn phù hợp.

**Về án phí:** bị cáo Hoàng Nam H phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

#### **Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **I. Về tội danh và hình phạt:**

Tuyên bố bị cáo Hoàng Nam H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; các điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Hoàng Nam H 09 ( Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/5/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo thời hạn 45 ngày theo Quyết định tạm giam bị cáo tại phiên tòa để đảm bảo công tác thi hành án.

#### **II. Về xử lý vật chứng:** Đã giải quyết xong

**III. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 127 và Điều 131 Bộ luật Dân sự, xử buộc bị cáo Hoàng Nam H phải có nghĩa vụ hoàn trả cho chị Đoàn Thị Mỹ H số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)

**III. Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và và Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Nam H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

*“Tuyên bố, kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chưa thi hành án, theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định, tương ứng với thời gian phải thi hành án để trả cho người được thi hành án”.*

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

Án xử sơ thẩm, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đối với người có mặt tại phiên tòa) hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án (đối với người vắng mặt tại phiên tòa).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Q.Bình
- CA TX Ba Đồn;
- VKSND TX Ba Đồn;
- THDS TX Ba Đồn;
- Sở tư pháp tỉnh Q.Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Tướng Thị Hà**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Trương Thị Hà  
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Sơn và ông Hoàng Công Nghĩa  
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Phạm Thị Kiều Phương – Cán bộ  
Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: ông  
Trần Ngọc Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2017, tại trụ sở UBND phường Quảng Thuận, thị xã  
Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:  
08/2017/HSST ngày 01 tháng 3 năm 2017, đối với:

Bị cáo: Trần Công Anh, sinh ngày 20 tháng 12 năm 1989; sinh trú quán: Tổ  
dân phố Nam, phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình; không có  
nghề nghiệp; con ông Trần Mạnh Hảo và bà Ma Thị Hoa; chưa có vợ, con; tiền án:  
không; tiền sự: có 01 tiền sự

Ngày 18/02/2013: Sử dụng trái phép chất ma túy bị CA huyện Quảng Trạch  
lập hồ sơ đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng theo  
Quyết định số 710/QĐ – CT ngày 04/4/2013 của Chủ tịch UBND huyện Quảng  
Trạch. Ngày 30/7/2015, chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày  
30/12/2016 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo cáo mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: chị Nguyễn Thị Duyệt, trú tại: tổ dân phố Cồn, phường  
Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình – vắng mặt, có chồng là anh Trần  
Trọng Tuyền – có mặt

Những người liên quan:

- Anh Phạm Đức Hiếu; trú tại: Tổ dân phố Minh Lợi, phường Quảng Thọ,  
thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình - vắng mặt

- Bà Ma Thị Hoa; trú tại: Tổ dân phố Nam, phường Quảng Thuận, thị xã Ba  
Đồn, tỉnh Quảng Bình - có mặt

### **NHẬN THẤY:**

Bị cáo Trần Công Anh bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố về  
hành vi như sau:

Vào khoảng 21 giờ, ngày 17/12/2016, Trần Công Anh đang ngồi chơi tại  
quán cà phê “Bình Minh” thuộc tổ dân phố Cồn, phường Quảng Thuận, thị xã Ba  
Đồn, phát hiện tại sân nhà chị Nguyễn Thị Duyệt có 01 chiếc xe mô tô ESPERO,  
BKS 73N1 – 8885, sơn màu trắng – đỏ, có một mũ bảo hiểm treo trên giá xe dựng  
ở trước sân. Do quen biết với con trai chị Duyệt, Anh đi bộ qua nhà chị Duyệt để  
mượn xe mô tô. Khi đến trước cổng nhà chị Duyệt, Anh gọi “Cu ơi” nhưng không  
ai trả lời nên đã quay lại quán cà phê “Bình Minh”, tại đây Anh nảy ra ý định lấy  
trộm chiếc xe mô tô đó để đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Anh đi bộ đến trước  
cổng nhà chị Duyệt, quan sát trong nhà không có ai, Anh đi đến và đẩy xe mô tô  
ra đường, lấy mũ bảo hiểm trên xe đội lên đầu, rồi mở khoá điện nổ máy điều  
khiển xe chạy ra Quốc lộ 1A theo hướng Bắc – Nam. Chạy được một đoạn thì xe  
hết xăng, Anh đẩy xe vào cửa hàng xăng dầu “Minh – Khiêm” ở tổ dân phố Cồn,  
phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn đổ xăng. Sau đó, Anh tiếp tục điều khiển xe  
đi đến quán sửa chữa điện thoại “Đức Hiếu” gặp chủ quán là anh Phạm Đức Hiếu.

Tại đây, Anh nói với anh Hiếu “em đang cần tiền có việc, anh cho em mượn mấy trăm có chi em để chiếc xe ni lại”, anh Hiếu hỏi “xe ni của ai? Có giấy tờ không?”, Trần Công Anh trả lời “xe của ba em mua cho người làm hồ tôm sử dụng, em vội nên quên giấy tờ ở nhà”. Anh Hiếu đồng ý cho Anh mượn 600.000 đồng, Anh để xe và mũ bảo hiểm lại quán anh Hiếu rồi gọi xe taxi đi về nhà ngủ. Số tiền mượn được của anh Hiếu, Anh đã tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã tạm giữ 01(một) xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu trắng – đỏ, số khung: 045466, số máy: 045466, BKS 73V1 – 8885, cùng 01 mũ bảo hiểm do anh Phạm Đức Hiếu tự nguyện giao nộp. Ngày 11/01/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Duyên chiếc xe nói trên. Bà Ma Thị Hoa (mẹ Trần Công Anh) đã hoàn trả lại số tiền 600.000 đồng cho anh Phạm Đức Hiếu, anh Hiếu đã nhận đủ tiền. Chị Duyên, anh Hiếu không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản kết luận định giá số 53/HĐ ngày 27/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự thị xã Ba Đồn, xác định xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, sơn màu trắng – đỏ, số khung: 045466, số máy: 045466, BKS 73V1 – 8885 của chị Nguyễn Thị Duyên có giá trị tại thời điểm mất trộm là 2.400.000 đồng.

Liên quan trong vụ án có anh Phạm Đức Hiếu đã có hành vi cho Trần Công Anh mượn 600.000 đồng và được Trần Công Anh giao xe mô tô mà Anh trộm được quản lý, sử dụng. Tuy nhiên anh Hiếu không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không cấu thành tội phạm “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 08/VKS- KT ngày 28 tháng 02 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố bị cáo Trần Công Anh về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 138; các Điều b, g, h, p Khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Trần Công Anh từ 06 đến 09 tháng tù.

Bị cáo nhất trí với quan điểm truy tố của VKS, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

### **XÉT THẤY:**

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Công Anh đã thống nhất khai nhận: vào khoảng 21 giờ, ngày 17/12/2016, lợi dụng sự chủ quan, sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Nguyễn Thị Duyên, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt một chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, sơn màu trắng – đỏ có giá trị tại thời điểm mất trộm là 2.400.000 đồng. Xét lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại về không gian, thời gian, địa điểm và tài sản bị cáo đã chiếm đoạt, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại

phiên tòa hôm nay. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để kết luận: bị cáo Trần Công Anh phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây khó khăn cho việc khai thác sử dụng tài sản của người bị hại, gây tâm lý hoang mang, lo lắng và bất bình trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của xã hội.

Bị cáo là người đã trưởng thành, được gia đình cho ăn học, có sức khỏe, có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhất định nhưng không chịu khó học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để trở thành những công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội. Mà chỉ vì lười lao động, thích chơi bời, lêu lổng, hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm thoả mãn nhu cầu cá nhân. Bị cáo đã từng bị Công an huyện Quảng Trạch xử phạt hành chính về hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Điều đó cho thấy bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật, là đối tượng nguy hiểm, sẵn sàng thực hiện hành vi phạm tội khi có điều kiện nên cần phải áp dụng những quy định của pháp luật để xét xử nghiêm đối với bị cáo đồng thời cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có điều kiện cải tạo, tu dưỡng, rèn luyện bản thân sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, tỏ thái độ ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã kịp thời thu giữ và trả lại cho người bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động cùng với gia đình bồi thường đầy đủ thiệt hại cho anh Phạm Đức Hiếu. Tại phiên tòa hôm nay người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các Điểm b, g, h, p Khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã tạm giữ 01(một) xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu trắng – đỏ, cùng 01 (một) mũ bảo hiểm và đã trả lại cho người bị hại chị Nguyễn Thị Duyên là chủ sở hữu là hoàn toàn phù hợp theo đúng quy định của pháp luật. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: chị Nguyễn Thị Duyên đã nhận lại xe và không yêu cầu gì thêm về dân sự. Gia đình bị cáo cũng đã hoàn trả đầy đủ lại số tiền 600.000 đồng cho anh Phạm Đức Hiếu, anh Hiếu không có yêu cầu gì thêm. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: bị cáo Trần Công Anh phải nộp án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **I. Về tội danh và hình phạt:**

Tuyên bố: bị cáo Trần Công Anh phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; các Điểm b, g, h, p Khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Công Anh 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 30/12/2016.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Công Anh 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo Quyết định tạm giam bị cáo tại phiên tòa để đảm bảo công tác thi hành án.

**II. Về xử lý vật chứng:** Đã giải quyết xong

**III. Về trách nhiệm dân sự:** Không xem xét

**IV. Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự buộc bị cáo Trần Công Anh phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm bị cáo; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đối với người có mặt tại phiên tòa) hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án (đối với người vắng mặt tại phiên tòa)

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Công Nghĩa      Trần Trọng Sơn**

**Tưởng Thị Hà**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- CA TX Ba Đồn (01);
- VKSND TX Ba Đồn (02);
- THADS TX Ba Đồn (01);
- TAND tỉnh Quảng Bình (01);
- Các bị cáo, bị hại;

- Người liên quan;
- Bộ phận THA phạt tù (02);
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Tưởng Thị Hà**

## **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

### **TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Tưởng Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Sơn và ông Hoàng Công Nghĩa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Phạm Thị Kiều Phương – Cán bộ  
Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: ông  
Trần Ngọc Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2017, tại trụ sở UBND phường Quảng Thuận, thị xã  
Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:  
09/2017/HSST ngày 02 tháng 3 năm 2017, đối với bị cáo: **Đình Xuân Tài**, sinh  
ngày 26 tháng 9 năm 1987; sinh trú quán: Tổ dân phố Bến, phường Quảng Thuận,  
thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: thợ xây; con ông Đình Xuân Thắng  
và bà Lê Thị Toán; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Người bị hại: anh Nguyễn Thanh Ninh, trú tại: tổ dân phố Bến, phường  
Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình

Những người liên quan:

- Anh Đình Xuân Linh trú tại: Tổ dân phố Đình, phường Quảng Thuận, thị  
xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình

Người làm chứng:

- Bà Trần Thị Mùi; trú tại: Tổ dân phố Bến, phường Quảng Thuận, thị xã Ba  
Đồn, tỉnh Quảng Bình,

### **NHẬN THẤY:**

Bị cáo Đình Xuân Tài bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố về  
hành vi như sau:

Vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 12/12/2016, Đình Xuân Tài đi đến quán  
tạp hoá của anh Nam ở gần nhà mua thuốc hút. Khi mua xong, trên đường đi về  
nhà Tài đi qua nhà anh Nguyễn Xuân Ninh, Tài quan sát thấy nhà anh Ninh khoá  
cửa, nhà không có ai trông coi, xung quanh không có người nên đã nhảy qua hàng  
rào phía sau nhà rồi đi đến cửa phía sau bếp dùng tay giật mạnh vào cửa để phá  
khoá nhưng không mở được. Tài nhặt một chiếc thìa nhôm ở dưới đất ngay bên  
cạnh cửa dài khoảng 18cm, sua đó dùng thìa rạch vào tấm tôn phía ngoài cửa để

phá khoá nhưng vẫn không được nên Tài ra về, khi vừa bước ra khỏi cửa khoảng 1m thì bị anh Nguyễn Xuân Ninh chủ nhà phát hiện, Tài liền bỏ chạy về nhà. Quá trình đấu tranh, Đinh Xuân Tài khai nhận, vào khoảng 08 giờ 45 phút ngày 22/11/2016, khi đi qua quan sát thấy nhà anh Nguyễn Xuân Ninh đóng cửa, không có ai ở nhà nên Tài đã nhảy qua hàng rào phía trước nhà rồi đi tới cửa ra vào giữa nhà chính với nhà bếp, dùng tay giật mạnh cửa thì cửa bật ra. Sau đó, Tài đi vào phòng ngủ của nhà chính phát hiện tủ gỗ hai buồng đặt trước giường ngủ trong tình trạng khoá, Tài đi ra phía sau nhà bếp lấy một que sắt dài 36cm rồi vào phá khoá tủ, lấy trộm số tiền 4.500.000 đồng để trong cuốn sổ màu đỏ ở trên ngăn tủ gồm 09 tờ mệnh giá 500.000 đồng. Sau khi lấy trộm được tiền, Tài đi ra cửa sau đến nhà anh Đinh Xuân Linh trả nợ số tiền 3.000.000 đồng mà trước đó Tài mượn để mua điện thoại, còn lại 1.500.000 đồng Tài đã dùng để tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã tạm giữ 01(một) que sắt màu đen dài 36cm, phi 10 tròn, có hình vằn, hai đầu tà và 01(một) chiếc thìa màu trắng dài 18cm, thìa cũ đã qua sử dụng là những đồ vật Đinh Xuân Tài chiếm đoạt trái phép của anh Nguyễn Xuân Ninh dùng làm công cụ phạm tội. Ngày 14/02/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh Ninh những đồ vật nói trên. Đinh Xuân Tài tự nguyện bồi thường số tiền 4.500.000 đồng đã lấy trộm của gia đình anh Nguyễn Thanh Ninh. Anh Ninh đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 09/VKS- KT ngày 02 tháng 3 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố bị cáo Đinh Xuân Tài về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 138; các điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46; Khoản 1, Khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016: phạt bị cáo Đinh Xuân Tài từ .....tháng tù treo, thời gian thử thách.....tháng.

Bị cáo nhất trí với quan điểm truy tố của VKS, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

### **XÉT THẤY:**

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đinh Xuân Tài đã thống nhất khai nhận: vào khoảng 08 giờ 45 phút, ngày 22/11/2016, lợi dụng sự chủ quan, sơ hở trong việc quản lý tài sản của gia đình anh Nguyễn Thanh Ninh, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt số tiền là 4.500.000 đồng. Xét lời khai

nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại về không gian, thời gian, địa điểm và tài sản bị cáo đã chiếm đoạt, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để kết luận: bị cáo Đinh Xuân Tài phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và các tình tiết khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng và bất bình trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của xã hội.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có công việc ổn định, có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhất định nhưng không chịu khó rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lao động để tạo thu nhập chính đáng cho gia đình và bản thân. Nhưng chỉ vì lười lao động, thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm thoả mãn nhu cầu cá nhân. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 22/11/2016 thì đến ngày 12/12/2016 bị cáo lại tiếp tục đến nhà anh Nguyễn Thanh Ninh để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa thành thì bị anh Ninh bắt gặp. Điều đó cho thấy bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật, là đối tượng nguy hiểm, sẵn sàng thực hiện hành vi phạm tội khi có điều kiện nên cần phải áp dụng những quy định của pháp luật để xét xử nghiêm.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, tỏ thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tự nguyện bồi thường đầy đủ cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các Điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 mà bị cáo được hưởng. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, từ trước đến nay chưa có tiền án, tiền sự nên cần áp dụng Khoản 1, Khoản 2 Điều 60 cho bị cáo được hưởng án treo là hoàn toàn phù hợp với chính sách nhân đạo của Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã thu giữ và trả lại cho người bị hại anh Nguyễn Thanh Ninh là đúng quy định của pháp luật. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường đầy đủ số tiền 4.500.000 đồng cho anh Nguyễn Thanh Ninh, anh Ninh không có yêu cầu gì thêm. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: bị cáo Đinh Xuân Tài phải nộp án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **I. Về tội danh và hình phạt:**

Tuyên bố: bị cáo Đinh Xuân Tài phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

- Áp dụng Khoản 1 Điều 138; các Điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46; Khoản 1, Khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự và Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016. Xử phạt bị cáo **Đinh Xuân Tài**..... tháng tù treo, thời gian thử thách.....tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Xuân Tài cho Ủy ban nhân dân phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách cho án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi chỗ ở thì áp dụng theo Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

**II. Về xử lý vật chứng:** Đã giải quyết xong

**III. Về trách nhiệm dân sự:** Không xem xét

**IV. Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự buộc bị cáo Đinh Xuân Tài nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm các bị cáo; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đối với người có mặt tại phiên tòa) hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án (đối với người vắng mặt tại phiên tòa)

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Công Nghĩa**

**Trần Trọng Sơn**

**Tưởng Thị Hà**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- CA TX Ba Đồn (01);
- VKSND TX Ba Đồn (02);
- THADS TX Ba Đồn (01);
- TAND tỉnh Quảng Bình (01);
- Các bị cáo, bị hại;
- Người liên quan;
- Bộ phận THA phạt tù (02);
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Tướng Thị Hà**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN**  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Tướng Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Viết – Bí thư Thị đoàn thị xã Ba Đồn

Ông Nguyễn Văn Tạo – Phó phòng Nội vụ thị xã Ba Đồn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Phạm Thị Kiều Phương – Cán bộ  
Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: bà Lê  
Thị Phương Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh  
Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2017/HSST ngày  
17 tháng 01 năm 2017, đối với các bị cáo:

1. **Đặng Nhật Long**, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1999; sinh trú quán: thôn  
Vĩnh Phú, xã Quảng Hoà, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình; hiện là học sinh lớp 11  
Trường THPT Lê Hồng Phong, xã Quảng Hoà, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình;  
con ông Đặng Văn Gòn và bà Nguyễn Thị Huệ; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo có  
mặt tại phiên tòa

2. **Đình Thế Tài**, sinh ngày 15 tháng 4 năm 1994; sinh trú quán: thôn Vĩnh Phú, xã Quảng Hoà, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: làm ruộng; con ông Đình Văn Tiến và bà Nguyễn Thị Thường; chưa có vợ, con; tiền án: không, tiền sự: có 01 tiền sự: ngày 22/10/2016 bị công an xã Quảng Hoà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/11/2016 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: anh Hoàng Văn Thái, trú tại: thôn Văn Phú, xã Quảng Văn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình – vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đặng Nhật Long: bà Nguyễn Thị Huệ (mẹ bị cáo); trú tại: thôn Vĩnh Phú, xã Quảng Hoà, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình - có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Nhật Long: bà Phan Thị Bích Thủy - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình - có mặt

### **NHẬN THẤY:**

Hai bị cáo Đặng Nhật Long và Đình Thế Tài bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố về hành vi như sau:

Khoảng 21 giờ 30 ngày 31/10/2016, Đình Mạnh Quyết điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM ANGEL màu xanh, biển kiểm soát 73K7 – 5439 của mình chở Đặng Nhật Long đến quán Internet của anh Thắng cùng thôn để chơi, trên đường đi Quyết và Long gặp Đình Thế Tài nên Quyết và Long rủ Tài đi cùng. Ngồi chơi tại quán Internet được một lúc thì Long được một người bạn tên là “Bộ” trú tại thôn Văn Phú, xã Quảng Văn, thị xã Ba Đồn rủ xuống nhà uống rượu, lúc này vào khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 01/11/2016 thì Quyết về trước. Vì xe không nổ máy và nước lũ ở sông đã dâng lên ngập đường đi nên Quyết để xe mô tô của mình ở lại nhà Bộ và đi bộ về, Long không thấy Quyết đâu nên đẩy xe mô tô của Quyết cùng với Tài đi về sau. Đi được khoảng 30m, Long phát hiện thấy có một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 73P1 – 4253 của anh Hoàng Văn Thái để ở sân nhà ông Hoàng Văn Hùng trú cùng thôn, cách cổng khoảng 5m, nhà không có cổng và hàng rào bảo vệ. Long nói với Tài: “Có chiếc xe đỏ tề, vào đẩy đi anh Tài” (ý là Long nói với Tài vào lấy trộm chiếc xe mô tô đó). Tài trả lời: “Mi vô đẩy đi”, Long nói: “Em mắc đẩy xe thằng Quyết, anh vào đẩy đi”, Tài đồng ý. Sau khi quan sát trong nhà không thấy bật điện và không có ai trông coi, Tài đi đến vị trí chiếc xe mô tô đang dựng rồi đẩy xe ra ngoài đường. Long dắt xe của Quyết còn Tài dắt xe mô tô lấy trộm được đi theo đường liên thôn về nhà, khi đi đến đoạn đường gần nghĩa địa thôn Văn Phú, xã Quảng Văn thì cả hai dừng xe lại. Tài dùng tay bẻ gãy biển kiểm soát của xe mô tô lấy trộm được vứt ở bên mép đường phía bờ sông và dùng chân đạp cần đạp nổ máy nhưng không được. Thấy vậy, Long dùng tay giật đứt dây điện ở phía mang xe bên trái để Tài đạp cần đạp khởi động xe nhưng xe vẫn không nổ máy. Tài nói với Long: “Xe không nổ máy được giấu đi kéo bị lộ”, Tài đẩy xe

xuống dưới mép đường phía bờ sông Gianh cất giấu rồi cả hai tiếp tục dắt xe mô tô của Quyết đi về. Khi đến khu vực Cầu Máng thuộc xã Quảng Văn thì nước lũ dâng lên cao nên Long để xe mô tô của Quyết lại bên đường và cả hai đi bộ về nhà ngủ.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã tạm giữ 01(một) xe mô tô hiệu Yamaha loại Sirius, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát, số khung: 324819, số máy: 324878, xe đã qua sử dụng. Ngày 24 tháng 11 năm 2016, đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu anh Hoàng Văn Thái.

Anh Hoàng Văn Thái đã nhận lại chiếc xe mà Đặng Nhật Long và Đinh Thế Tài lấy trộm, hai bên tự thỏa thuận dân sự bồi thường số tiền 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm ngàn đồng) là chi phí sửa chữa xe bị hư hỏng, anh Hoàng Văn Thái đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản tang vật vụ án số 42/HĐ ngày 03 tháng 11 năm 2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Ba Đồn xác định xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, số khung: 324819, số máy: 324878 tại thời điểm mất trộm có giá trị là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Ngày 03 tháng 11 năm 2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã tổ chức truy tìm 01(một) biển kiểm soát xe mô tô 73P1 – 4253 là vật chứng của vụ án đã bị Đinh Thế Tài vứt bên mép đường phía bờ sông tại đoạn đường cạnh nghĩa địa thôn Văn Phú, xã Quảng Văn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình nhưng không tìm thấy.

Tại bản cáo trạng số 02/VKS- KT ngày 16 tháng 01 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố hai bị cáo: Đặng Nhật Long và Đinh Thế Tài về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 138; các Điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46, Khoản 2 Điều 46; Khoản 1 và Khoản 2 Điều 60; Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự: phạt bị cáo Đặng Nhật Long từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; áp dụng Khoản 1 Điều 138; các Điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: phạt bị cáo Đinh Thế Tài từ 06 đến 09 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Nhật Long nhất trí quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đối với bị cáo về tội danh và khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo nhất trí với quan điểm truy tố của VKS, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Đặng Nhật Long và những người tham gia tố tụng khác,

### **XÉT THẤY:**

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Đặng Nhật Long và Đinh Thế Tài đã thống nhất khai nhận: vào ngày 01/11/2016, lợi dụng sự chủ quan, sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Hoàng Văn Thái, các bị cáo đã

lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt một chiếc xe mô tô hiệu Yamaha loại Sirius, sơn màu đỏ đen biển kiểm soát 73P1 – 4253 có trị giá tại thời điểm mất trộm là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Xét lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại về không gian, thời gian, địa điểm và tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để kết luận: các bị cáo Đặng Nhật Long và Đinh Thế Tài phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội, vị trí vai trò nhân thân của các bị cáo và các tình tiết khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây khó khăn cho việc khai thác sử dụng tài sản của người bị hại, gây tâm lý hoang mang, lo lắng và bất bình trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của xã hội.

Bị cáo Đặng Nhật Long hiện đang là học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường được sự quan tâm, giáo dục của gia đình và nhà trường. Bị cáo Đinh Thế Tài là người đã trưởng thành, có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhất định, có sức khỏe, có nghề nghiệp nhưng các bị cáo không chịu khó học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để trở thành những công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội mà ngược lại chỉ vì lười lao động, thích chơi bời, lêu lổng, hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên các bị cáo đã cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Vụ án có nhiều bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên tính chất đồng phạm chỉ ở mức độ đơn giản, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ hay phân công vai trò, vị trí cụ thể trước khi phạm tội. Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Đặng Nhật Long là người phát hiện ra tài sản đồng thời là khởi xướng việc trộm cắp tài sản. Sau khi trộm được tài sản do xe không nổ máy được nên Long đã dùng tay giật đứt dây điện ở phía mang xe mục đích để nổ máy và cùng Tài đưa tài sản đi cất dấu nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Đối với bị cáo Đinh Thế Tài là người đã thành niên có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Nhưng khi nghe bị cáo Long là người chưa thành niên khởi xướng việc trộm cắp tài sản của người khác, bị cáo đã không ngăn cản, từ chối mà ngược lại bị cáo lại hưởng ứng ngay. Trong quá trình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Tài là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội đó là vào dắt xe, sau đó dùng tay bẻ gãy biển kiểm soát của xe mô tô lấy trộm được vớt ở bên mép đường phía bờ sông, nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan điều tra. Ngày 22/10/2016 bị cáo đã bị công an xã Quảng Hoà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để cố gắng tu dưỡng, rèn luyện mình. Những điều đó cho thấy bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật, là đối tượng nguy hiểm, sẵn sàng thực hiện hành vi phạm tội khi có điều kiện nên cần phải áp dụng những quy định của pháp luật để xét xử nghiêm đối với bị cáo. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để bị cáo

có điều kiện cải tạo, tu dưỡng, rèn luyện mình sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn, tỏ thái độ ăn năn hối cải, các bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra các bị cáo đã phối hợp với gia đình bồi thường đầy đủ thiệt hại theo sự thỏa thuận cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các Điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự mà các bị cáo được hưởng.

Riêng đối với bị cáo Đặng Nhật Long tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ tuổi thành niên, do đó chưa phát triển hoàn thiện về mặt thể chất, nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra còn hạn chế. Vì vậy cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại Điều 69 của Bộ luật hình sự để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy bị cáo Đặng Nhật Long hiện đang là học sinh nên áp dụng Khoản 1, Khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo được học tập cải tạo tại địa phương, tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục học tập là phù hợp với chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46; Khoản 1 và Khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự, áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự cũng như quá trình nhân thân của bị cáo Đặng Nhật Long, xét thấy là phù hợp cần được chấp nhận.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Nhật Long đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46; Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Riêng đối với tình tiết ông bà là người có công với cách mạng mà Kiểm sát viên và người bào chữa đề nghị áp dụng Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Long là không phù hợp nên không được chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra người bị hại anh Hoàng Văn Thái và các bị cáo Đặng Nhật Long, Đinh Thế Tài đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại 1.700.000 đồng tiền chi phí sửa chữa xe, anh Thái đã nhận đủ tiền. Tại phiên tòa hôm nay anh Thái không có mặt nhưng trong quá trình điều tra không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01(một) xe mô tô hiệu Yamaha loại Sirius, sơn màu đỏ đen, không có biển kiểm soát, số khung: 324819, số máy: 324878 và đã trả lại cho người bị hại anh Hoàng Văn Thái là chủ sở hữu là hoàn toàn phù hợp theo đúng quy định của pháp luật. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Các bị cáo Đặng Nhật Long và Đinh Thế Tài phải nộp án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **I. Về tội danh và hình phạt:**

Tuyên bố: Hai bị cáo Đặng Nhật Long và Đinh Thế Tài phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

- Áp dụng Khoản 1 Điều 138; các Điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46; Khoản 1 và Khoản 2 Điều 60; Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Đặng Nhật Long 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18(Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Nhật Long cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Hoà, thị xã Ba Đồn phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi chỗ ở thì áp dụng theo Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 138; các Điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Đinh Thế Tài 09(chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày 03/11/2016.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đinh Thế Tài 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo Quyết định tạm giam bị cáo tại phiên toà để đảm bảo công tác thi hành án.

**II. Về xử lý vật chứng:** Đã giải quyết xong

**III. Về trách nhiệm dân sự:** Không xem xét

**IV. Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc các bị cáo Đặng Nhật Long và Đinh Thế Tài mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm các bị cáo; người bị hại; người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đối với người có mặt tại phiên toà) hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án (đối với người vắng mặt tại phiên toà)

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Viết**

**Nguyễn Văn Tạo**

**Tướng Thị Hà**

**Nơi nhận:**

- CA TX Ba Đồn (01);
- VKSND TX Ba Đồn (02);
- THADS TX Ba Đồn (01);
- TAND tỉnh Quảng Bình (01);
- Các bị cáo, bị hại;
- Người liên quan;
- Bộ phận THA phạt tù (02);
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Tưởng Thị Hà**